

Bản án số: 131/2021/ST-HS

Ngày: 23/12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - TP HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Huy Dương.

Bà Đào Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình, Thư ký Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Diệu, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 129/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/QĐXX ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lù Thị Th, sinh năm 1994 tại huyện Hoàng su Phì, tỉnh Hà Giang; Tên gọi khác: không; Nơi ĐKNKTT và sinh sống: Thôn Bản Cậy, xã Tụ Nhân, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Con ông Lù Văn L, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1959; Chồng đã ly hôn và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lù Thị Th:

Bà Nguyễn Minh Thu trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; Đã gửi bản bào chữa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại: Bà Trần Thị Kim Kh, sinh năm 1939;

Địa chỉ: Số 115 đường L, phường Ph, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/4/2021 Lù Thị Th được giới thiệu đến làm giúp việc cho gia đình ông Hà Phi H, sinh năm 1962, trú tại số 115 đường L, phường Ph, thị xã Sơn Tây, Hà Nội, công việc của Th là giúp việc nhà và chăm sóc cho bà Trần Thị Kim Kh là mẹ của ông H, tiền công thỏa thuận ông H trả Th 4.000.000 đồng/tháng. Trong quá trình giúp việc nhà và chăm sóc bà Kh nên sáng ngày 24/5/2021 Th nhìn thấy bà Kh lấy tiền ra đếm, Th biết bà Kh có tiền để trong bên cạnh đầu giường, chìa khóa tủ bà Kh để trong chiếc túi giả da màu hồng. Khoảng 10h00 phút ngày 28/5/2021 khi bà Kh đang ăn cơm dưới bếp tầng một, Th vào phòng ngủ của bà Kh nhìn thấy chiếc túi để chìa khóa ở đầu giường nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền của bà Kh. Th lấy chìa khóa mở tủ thấy chiếc túi bằng vải bên trong để chiếc ví giả da, trong ví có 03 tập tiền được kẹp riêng biệt với nhau gồm: Một tập tiền có mệnh giá 500.000 đồng, một tập tiền có mệnh giá 200.000 đồng, và một tập tiền có mệnh giá 100.000 đồng, Th lấy trộm tập tiền mệnh giá 500.000 đồng, rồi khóa tủ để chìa khóa vào vị trí cũ, rồi mang tiền trộm cắp về phòng ngủ của mình và để ra 3.000.000 đồng, số tiền còn lại Th đút vào trong con lợn đất màu xanh. Đến 17h 00 phút ngày 28/5/2021 Th đến cửa hàng điện thoại của anh Chu Quang T, sinh năm 1975, trú tại: 165 phố Ng, phường Ng, thị xã Sơn Tây mua một chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng với giá 2.500.000 đồng và một thẻ cào Viettel mệnh giá 500.000 đồng.

Sáng ngày 31/5/2021 do sợ hành vi trộm cắp tài sản của mình bị phát hiện và nhận được tin bố của Th ốm nặng, Th nói dối với ông H là bố Th chết xin ông H cho nghỉ về quê chịu tang, ông H đồng ý cho Th nghỉ. Đến 20h 00 phút ngày 31/5/2021 Th nhờ chị Trần Thị Thanh Hà, sinh năm 1971, trú tại: 134 phố Ng, phường Ng, thị xã Sơn Tây chở đến quán nước của chị H để bắt xe khách về Hà Giang, khi đến quán nước Th lấy con lợn đất cất tiền trộm được của bà Kh nhờ chị H đập ra Th đếm được 24.000.000 đồng. Đến 21h 00 phút ngày 31/5/2021 Th bắt xe khách về Hà Giang.

Ngày 05/6/2021 Th đến cửa hàng xe máy của anh Phạm Kiến Q, sinh năm 1983, trú tại: Tổ 1 thị trấn V, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu vàng, BKS: 23B1-228.98, số máy: HS12E7111548, số khung: 1258FY111527 với giá 12.000.000 đồng.

Ngày 17/6/2021 bà Hà Tuyết Nh là con gái bà Kh kiểm tra tiền phát hiện mất tập tiền mệnh giá 500.000 đồng, gồm 54 tờ, tổng cộng 27.000.000 đồng, bà Nh gọi

điện hỏi Th về việc bà Kh mất trộm tiền nhưng Th không nhận và tắt máy điện thoại. Do sợ gia đình bà Kh tìm đến nhà nên ngày 18/6/2021 Th mang chiếc xe máy BKS: 23B1-228.98 bán lại cho anh Q 9.500.000 đồng, rồi đưa con sinh năm 2015 đi trốn tại huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang. Tại đây Th bán chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus cho một người không quen biết được 1.000.000 đồng và đã ăn tiêu hết toàn bộ số tiền trên.

Đối với anh Chu Quang T là người bán điện thoại cho Lù Thị Th và anh Phạm Kiến Q là người bán và mua xe máy của Th, nhưng anh T và anh Q không biết tiền do Th phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đưa ra hình thức xử lý.

Về dân sự: Bà Trần Thị Kim Kh yêu cầu Th bồi thường số tiền 27.000.000 đồng, ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đã truy tố bị cáo Lù Thị Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị Lù Thị Th đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lù Thị Th từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại bà Trần Thị Kim Kh 27.000.000 đồng; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa gửi bản bào chữa và đề nghị HĐXX giảm hình phạt cho bị cáo Lù Thị Th bị cáo là người dân tộc cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Khoảng 10h00 phút ngày 28/5/2021 Lù Thị Th có hành vi lén lút trộm cắp một tập tiền mệnh giá 500.000 đồng, gồm 54 tờ, tổng cộng 27.000.000 đồng của bà Trần Thị Kim Kh sau đó mua sắm và chi tiêu hết cá nhân hết số tiền trên.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Lù Thị Th thấy phù hợp với lời trình bày của gia đình bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với hành vi chứng cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận Lù Thị Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố các bị cáo về tội danh trên là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3]. Xét hành vi trộm cắp của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Bị cáo còn trẻ nhưng không chịu lao động, tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho gia đình và làm gương cho con cái, bị cáo nhất thời nảy sinh trộm cắp tài sản của người khác, hành vi của bị cáo cần phải xét xử nghiêm minh bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, lại là người dân tộc thiểu số nên còn hạn chế về nhận thức pháp luật và có nhân thân tốt đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bởi vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Th hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ răn đe đối với bị cáo.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và xét xử đã khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải là người dân tộc đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho bà Trần Thị Kim Kh số tiền 27.000.000đồng.

[7]. Về án phí: Bị cáo Lù Thị Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: **Lù Thị Th 12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản.

Giao Lù Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của pháp luật về thi hành án Hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lù Thị Th phải thanh toán trả bà Trần Thị Kim Kh số tiền 27.000.000đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo Lù Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 1.350.000đồng án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Thị Tú

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hội ... ngày 23 tháng 12 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Huy Dương.

Bà Đào Thị Minh Nguyệt.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 129/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2021.

Bị cáo Lù Thị Th, sinh năm 1994; Nơi ĐKNKTT: Thôn Bản Cậy, xã Tụ Nhân, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang .

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TH LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Tuyên bố bị cáo Lù Thị Th phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Biểu quyết: 3/3(100%)

- Áp dụng điểm khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lù Thị Th 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày xét xử sơ thẩm 23/12/2021.

Giao Lù Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã Tụ Nhân, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời chấp hành án. Nếu Trong thời gian thử thách bị cáo Th vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì có thể Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Biểu quyết: 3/3(100%)

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lù Thị Th phải thanh toán trả bà Trần Thị Kim Kh số tiền 27.000.000đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Biểu quyết: 3/3(100%)

-Về án phí: Bị cáo Lù Thị Th phải chịu 200.000 đồng áp phí HSST và 1.350.000đồng án phí DSST.

Biểu quyết: 3/3(100%)

- *Quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Đoàn, Thế được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biểu quyết: 3/3(100%)

Nghị án kết thúc hồi ngày 23 tháng 12 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Tú

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Hiếu